

BẢN ÁN SỐ: 103 /2020/ HS-ST
NGÀY 27/11/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Đức Sơn và ông Dương Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên Tòa: Bà Đồng Thị Toàn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27/11/2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2020/HS-ST ngày 11/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2020/QĐXXST-HS ngày 12/11/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn H, sinh năm 1979. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Hương 8, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 6/12; Bố đẻ: Trần Duy H, sinh năm 1950; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1950; Gia đình có 03 chị em, bản thân là thứ hai; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1979 (Đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2001; Nhân thân: Ngày 14/9/2007, bị Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 12 tháng; Ngày 06/02/2009, bị Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 19/3/2009, bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp T sản; Ngày 24/3/2009, bị Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án:

+ Bản án số 30 ngày 22/6/2009 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”.

+ Bản án số 173 ngày 30/9/2010 của Tòa án thành phố Bắc Giang xử phạt H 34 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2013, chấp hành xong án phí, tiền phạt bổ sung ngày 16/6/2020.

+ Bản án số 15 ngày 17/3/2015 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”.

+ Bản án số 45 ngày 22/9/2017 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 02 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2019, chấp hành xong án phí ngày 16/6/2020.

+ Bản án số 96 ngày 22/11/2019 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2020, chấp hành xong án phí ngày 16/6/2020.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang – Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Hoàng Văn V, sinh năm 2001. Tên gọi khác: Không có.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Hòa Bình, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 9/12; Bố đẻ: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1976; Mẹ đẻ: Hoàng Thị X, sinh năm 1979. Gia đình có 02 anh em, bản thân là thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; Nhân thân:

+ Bản án số 80 ngày 26/11/2019 của Tòa án huyện Hữu Lũng xử phạt V 03 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2020.

+ Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn V 11 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt T sản”.

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang – Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1972 - (Vắng mặt).

Trú quán: Tổ dân phố 1, Thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987 – (Vắng mặt).

Đ/c: Thôn 7, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Trần Văn H, sinh năm 1979 ở thôn Hưởng 8, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và Hoàng Văn V, sinh năm 2001 ở thôn Hòa Bình, xã Hòa Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đều là các đối tượng nghiện ma túy và quen biết xã hội với nhau. Khoảng 08 giờ ngày 02/9/2020, tại khu vực ngã 5 thị trấn Kép, huyện Lạng Giang. H gặp và nói với V “Hai chú cháu mình vào trong chợ xem có con xe đạp nào không thì lấy để bán lấy tiền mua đồ chơi” (ý của H là rủ V vào chợ tìm tài sản trộm cắp để bán lấy tiền mua ma túy cùng sử dụng). V hiểu

ý của H nên đồng ý. H và V cùng đi bộ vào chợ thuộc tổ dân phố Thanh Bình, thị trấn Kép tìm tài sản để trộm cắp. H và V đi quanh chợ một vài vòng nhưng không trộm cắp được tài sản gì. Lúc này, thấy chợ đông người nên V thấy sợ và đi ra ngoài cổng chợ ngồi chờ H. H tiếp tục đi tìm tài sản để trộm cắp. H phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu, BKS 98N5-7404 là xe của anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1972 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Kép để tại sân bê tông, phía bên phải hướng từ cổng chợ đi vào nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy không có người trông coi, H tiến lại gần chiếc xe mô tô của anh P và dắt xe ra ngoài cổng chợ. Thấy V đang đợi ở cổng chợ, H bảo V “Xe hết xăng rồi, đẩy hộ chủ lên cây xăng để đổ xăng”. V biết chiếc xe này là xe H vừa trộm cắp được nên đồng ý đẩy xe giúp H ra quốc lộ 1A. Khi cả hai dắt bộ chiếc xe trộm cắp đến đoạn đường hướng về xã Nghĩa Hòa thì V mệt nên không đẩy xe giúp H nữa mà bỏ về thị trấn Kép. H tiếp tục dắt xe trộm cắp đến quán sửa xe của anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987 ở thôn 7, xã An Hà, huyện Lạng Giang cầm cố lấy số tiền 2.000.000đồng mua ma túy của một người không quen biết tại khu vực đường tàu thuộc thị trấn Kép rồi cùng V sử dụng.

Tại bản kết luận định giá số 96 ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: “Chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu của anh P trị giá 12.000.000 đồng”.

Tại bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 09/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố Trần Văn H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS và Hoàng Văn V bị truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS .

Kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện VKSND Huyện Lạng Giang vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS đối với H; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS đối với V: phạt H từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù; phạt V từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng và án phí của vụ án.

- Bị cáo Trần Văn H và Hoàng Văn V không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đều có ý kiến đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và T liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, ý kiến của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa, qua xét hỏi các bị cáo Trần Văn H và Hoàng Văn V đều thừa nhận: Ngày 02/9/2020, tại khu vực chợ thuộc tổ dân phố Thanh Bình, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang. Trần Văn H cùng Hoàng Văn V có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Văn P 01 chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu, BKS 98N5-7404 trị giá 12.000.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo được chứng minh bằng đơn trình báo, lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng và phù hợp với thời gian địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hoàng Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 97/CT-VKS ngày 09/11/2020 của VKSND huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã truy tố đối với Trần Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và truy tố đối với Hoàng Văn V phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, hành vi đó không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bức xúc phẫn nộ và làm hoang mang tinh thần trong quần chúng nhân dân. Do đó phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời răn đe ngăn chặn phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về tính chất của vụ án thì thấy đây là vụ án có đồng phạm, song với hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo khi thực hiện tội phạm không có sự phân công phân nhiệm hoặc bàn bạc kỹ với nhau.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy bị cáo Trần Văn H là người trực tiếp rủ rê, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Hoàng Văn V mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng đã tích cực cùng H thực hiện trót lọt việc phạm tội, do vậy H giữ vai trò chính trong vụ án. V giữ vai trò còn lại. Áp dụng Điều 17; Điều 58 BLHS đối với H và V.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo, HĐXX thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết đã định khung hình phạt đối với H thì cả bị cáo H và V đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều xuất thân từ thành phần lao động, sau khi phạm tội đã đến cơ quan điều tra đầu thú, trong quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo.

[5.3] Xét về nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Đối với bị cáo Trần Văn H: Về nhân thân:

+ Ngày 14/9/2007, bị Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh với thời hạn 12 tháng.

+ Ngày 06/02/2009, bị Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 19/3/2009, bị Công an phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 24/3/2009, bị Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tiền án:

+ Bản án số 30 ngày 22/6/2009 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2009, chấp hành xong án phí ngày 16/10/2009.

+ Bản án số 173 ngày 30/9/2010 của Tòa án thành phố Bắc Giang xử phạt H 34 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2013, chấp hành xong án phí, tiền phạt bổ sung ngày 16/6/2020.

+ Bản án số 15 ngày 17/3/2015 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2017.

+ Bản án số 45 ngày 22/9/2017 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2019, chấp hành xong án phí ngày 16/6/2020.

+ Bản án số 96 ngày 22/11/2019 của Tòa án huyện Lạng Giang xử phạt H 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2020, chấp hành xong án phí ngày 16/6/2020.

Đối với Hoàng Văn V: Nhân thân:

+ Bản án số 80 ngày 26/11/2019 của Tòa án huyện Hữu Lũng xử phạt V 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/4/2020. (Khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, thuộc trường hợp không được coi là có án tích).

+ Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 19/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn V 11 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. (Bản án vừa mới xét xử xong, chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp bản án).

Từ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, sau khi phân tích đánh giá nhân thân của từng bị cáo trong vụ án. HĐXX xét thấy cần bắt các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành con người làm ăn lương thiện. Áp dụng Điều 38 BLHS đối với cả hai bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước. Xong xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, bị cáo V chưa có vợ con, sống chung cùng bố mẹ, Bị cáo H đã ly hôn với vợ không có tài sản riêng và vẫn sống chung cùng với gia đình, cả hai bị cáo đều không có công ăn việc làm ổn định nên HĐXX miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo, để các bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về làm ăn lương thiện vừa thể hiện tính nhân đạo pháp luật XNCN.

[7] Việc xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Trần Văn H số tiền 150.000đồng, đây là tiền cá nhân của H không liên quan đến hành vi phạm tội. Cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 23/9/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô trên cho anh Nguyễn Văn P. Anh P đã nhận lại tài sản và không yêu cầu H, V phải bồi thường gì nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

- Anh Hoàng Văn T là người đã cầm cố chiếc xe máy do H, V trộm cắp với số tiền 2.000.000 đồng. Phía anh T yêu cầu Trần Văn H bồi thường số tiền 2.000.000đồng. Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên cho anh T mà không yêu cầu V phải cùng có trách nhiệm, do vậy HĐXX chấp nhận quan điểm của bị cáo.

Đối với Hoàng Văn T, là người mua tài sản do Trần Văn H và Hoàng Văn V trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, T không biết là T sản do H phạm tội mà có do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Tuy nhiên đã được Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy báo phiên tòa đầy đủ, hợp lệ, do vậy quyền lợi đã được đảm bảo.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H và Hoàng Văn V đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Văn H 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Hoàng Văn V 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/9/2019.

2/- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc Trần Văn H phải có trách nhiệm bồi hoàn trả cho anh Hoàng Văn T số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3/- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho Trần Văn H số tiền 150.000 đồng, song tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

4/- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Trần Văn H và Hoàng Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trần Văn H phải chịu 300.000 đồng tiền Án phí Dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Báo cho các bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo, kể từ ngày nhận tổng đạt bản án vắng mặt./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang
- CQĐT + CQTHAHS Công an LG.
- Trại tạm giam CA tỉnh BG.
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hằng